

BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014
của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức
chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế**

Thực hiện Công văn số 2640-CV/ĐUK, ngày 19/9/2024 của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Trung ương (DNTW) về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế (viết tắt là Nghị định số 98/2014/NĐ-CP). Đảng ủy Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I- ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (Tập đoàn) được hình thành trên cơ sở tổ chức lại Tổng công ty Dầu khí Việt Nam và các đơn vị thành viên theo Quyết định số 198/2006/QĐ-TTg ngày 29/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án hình thành Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, tên giao dịch quốc tế là Vietnam National Oil and Gas Group. Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) được thành lập theo Quyết định số 199/2006/QĐ-TTg ngày 29 tháng 8 năm 2006, tên giao dịch quốc tế là Vietnam Oil and Gas Group, gọi tắt là Petrovietnam, viết tắt là PVN. Tập đoàn hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, bao gồm: Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; 03 đơn vị nghiên cứu khoa học, đào tạo; 14 công ty con; 13 công ty liên doanh, liên kết (trong đó có 2 công ty hoạt động ở nước ngoài là Rusvietpetro, Gazpromviet). Công ty mẹ - PVN và các đơn vị thành viên có mối quan hệ gắn kết chặt chẽ trong chuỗi giá trị dầu khí, tập trung vào 5 lĩnh vực kinh doanh chính là (i) Tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí, (ii) Công nghiệp khí, (iii) Công nghiệp điện và năng lượng tái tạo, (iv) Chế biến, tồn trữ và phân phối sản phẩm dầu khí, (v) Dịch vụ kỹ thuật dầu khí chất lượng cao.

PVN được chuyển thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH 1 TV) theo Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 18/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Cơ cấu tổ chức bao gồm: Hội đồng Thành viên, Ban Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, bộ máy giúp việc và các đơn vị trực thuộc. PVN là công ty TNHH 1 TV do Nhà nước làm chủ sở hữu, hoạt động theo quy định của pháp luật đối với công ty TNHH 1 TV, chi phối các công ty con và định hướng hoạt động



của các doanh nghiệp trong Tập đoàn theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn hiện nay được ban hành theo Nghị định số 07/2018/NĐ-CP ngày 10/01/2018 của Chính phủ.

Tập đoàn hiện có 27 đơn vị thành viên với lực lượng lao động trên 5 vạn người trong đó đa số là lao động có trình độ, tay nghề cao, nhiều kỹ sư đã thay thế đội ngũ chuyên gia nước ngoài, đang đảm nhiệm các khâu từ thượng nguồn, trung nguồn đến hạ nguồn của ngành Dầu khí; các sản phẩm của Tập đoàn là dầu thô, xăng dầu, khí thiên nhiên, khí hóa lỏng, điện, đạm, sản phẩm nhiên liệu sinh học... được cung cấp ở hầu khắp các tỉnh, thành cả nước, một số mặt hàng được xuất khẩu ra nước ngoài với quy mô và thị phần ngày càng lớn, chất lượng luôn ổn định, dịch vụ gia tăng ngày càng hoàn thiện, hệ thống phân phối phủ rộng, đảm bảo nguồn cung đầy đủ, chất lượng ổn định và thực hiện nghiêm túc quy định giá bán sản phẩm.

Cùng với quá trình hình thành và phát triển của PVN, các tổ chức chính trị-xã hội trong Tập đoàn cũng được thành lập gồm: Đảng bộ Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Công đoàn Dầu khí Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Cựu chiến binh Tập đoàn.

1. Đảng bộ Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

Thực hiện Kết luận số 31-KL/TW ngày 06/11/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Hướng dẫn số 5032-HD/BTCTW ngày 18/11/2008 của Ban Tổ chức Trung ương, Đảng ủy Khối DNTW đã quyết định thành lập Đảng bộ toàn Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, lấy tên gọi là: Đảng bộ Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam (Quyết định số 849-QĐ/ĐUK ngày 17/12/2008) là đảng bộ cấp trên cơ sở. Đến nay, mô hình Đảng bộ toàn Tập đoàn đã đi vào hoạt động 16 năm, việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng luôn đồng bộ với quá trình thành lập, tái cấu trúc các doanh nghiệp trong Tập đoàn, đảm bảo các doanh nghiệp khi được thành lập đều có tổ chức Đảng.

Hiện, Đảng bộ Tập đoàn có 32 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (trong đó: có 11 đảng bộ, đảng ủy được thí điểm giao một số quyền cấp trên cơ sở, 6 đảng bộ, đảng ủy được ủy quyền kết nạp và kỷ luật đảng viên tới mức khai trừ đảng, 11 đảng ủy cơ sở, 4 chi bộ cơ sở với hơn 13.383 đảng viên, hoạt động trên các địa bàn trong cả nước và nước ngoài. Toàn Đảng bộ Tập đoàn có 967 tổ chức đảng các cấp tính từ chi bộ trở lên, trong đó có 119 đảng bộ cơ sở, 36 chi bộ cơ sở, 15 đảng bộ bộ phận và 797 chi bộ trực thuộc, trong đó có 4 chi bộ đảng ở nước ngoài.

2. Công đoàn Dầu khí Việt Nam

Công đoàn Dầu khí Việt Nam được thành lập ngày 16/12/1991 theo Quyết định số 932/QĐ-TLĐ của Ban Thư ký (nay là Đoàn Chủ tịch) Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Trước khi Công đoàn Dầu khí Việt Nam được thành lập, công đoàn cơ sở của các đơn vị thành viên Tổng công ty Dầu khí Việt Nam trước đây, nay là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam sinh hoạt trực thuộc Liên đoàn lao động các địa phương nơi có trụ sở của các đơn vị. Thực hiện Quyết định số 932/QĐ-TLĐ và các hướng dẫn chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công

đoàn Dầu khí Việt Nam đã phối hợp với Liên đoàn lao động các địa phương chuyển giao tổ chức công đoàn các đơn vị Dầu khí về trực thuộc Công đoàn Dầu khí Việt Nam (hoàn thành vào tháng 6/1992). Tại thời điểm mới thành lập, Công đoàn Dầu khí Việt Nam có hơn 9.000 đoàn viên công đoàn sinh hoạt tại 16 công đoàn cơ sở thuộc các đơn vị đóng trên địa bàn Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Hải Phòng, Thái Bình và Đồng Nai.

Hiện, Công đoàn Dầu khí Việt Nam đã phát triển được 09 công đoàn cấp trên cơ sở và 152 công đoàn cơ sở, trong đó có 25 công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Dầu khí Việt Nam và 127 công đoàn cơ sở trực thuộc 09 công đoàn cấp trên cơ sở; số lượng đoàn viên là 60.070 người.

3. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam được thành lập ngày 24/12/2008 theo Quyết định số 68-QĐ/ĐTNK của Đoàn Khối Doanh nghiệp Trung ương, gồm 31 cơ sở Đoàn trực thuộc với khoảng hơn 10.000 đoàn viên. Hiện, Đoàn Thanh niên Tập đoàn có 32 cơ sở trực thuộc với 10.556 đoàn viên thanh niên; Ban chấp hành Đoàn Tập đoàn hiện có 27 đồng chí, Ban Thường vụ có 7 đồng chí, Thường trực có 3 đồng chí.

Với đặc thù các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn hiện đã ổn định về mô hình tổ chức, do đó, việc tuyển dụng nhân sự mới trong độ tuổi đoàn viên tại các đơn vị là rất ít, dẫn đến số lượng đoàn viên trong Tập đoàn có xu hướng giảm dần qua từng năm và độ tuổi bình quân của đoàn viên ngày càng cao.

4. Hội Cựu chiến binh Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

Ngày 15/12/2009, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã ban hành Quyết định số 480/QĐ-CCB về việc thành lập Hội Cựu chiến binh Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, là tổ chức Hội cấp trên cơ sở trực thuộc Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam và chỉ định Ban chấp hành lâm thời gồm 11 đồng chí. Hiện, Hội Cựu chiến binh Tập đoàn có 23 cơ sở trực thuộc (trong đó có 02 tổ chức Hội tương đương cấp trên cơ sở) với số lượng Hội viên là 1.250 đồng chí; Ban chấp hành Hội Cựu chiến binh Tập đoàn hiện có 21 đồng chí, Ban Thường vụ có 7 đồng chí, Thường trực có 4 đồng chí.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản triển khai, thực hiện

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Đảng ủy Tập đoàn thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc đổi mới, hoàn thiện mô hình tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội trong Tập đoàn. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình triển khai thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, bảo vệ quyền lợi và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Thực hiện tốt vai trò người đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; hướng về cơ sở, kịp thời nắm bắt những tâm tư, nguyện vọng, bức xúc của các đoàn viên, hội viên để tham mưu; đề xuất hướng giải quyết. Thực hiện đúng vai trò chủ thể trong giám sát, phản biện, góp ý xây dựng đảng, xây dựng doanh

ngiệp. Phát huy vai trò giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu và cán bộ, đảng viên; tham gia giám sát việc cụ thể hóa, thực hiện cơ chế, chính sách về công tác cán bộ, chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội; thực hiện bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ; xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện, góp ý xây dựng đảng, xây dựng doanh nghiệp. Tăng cường công tác kiểm tra, tổng kết, rút kinh nghiệm, xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình trong các tổ chức chính trị - xã hội và định kỳ đánh giá nội dung, hình thức triển khai, phương thức hoạt động; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập.

Chỉ đạo các đoàn thể phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp phát động các phong trào thi đua yêu nước, chủ động nắm vững và định hướng tư tưởng đối với cán bộ, đảng viên, người lao động trước những khó khăn của đơn vị trong từng giai đoạn; quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Định kỳ làm việc tập thể với thường trực Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh Tập đoàn. Ban hành chỉ thị và chỉ đạo thành công Đại hội các cấp của các đoàn thể. Thường xuyên chỉ đạo các đoàn thể chính trị - xã hội kiện toàn tổ chức bộ máy; tập huấn nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đoàn thể các cấp; đáp ứng yêu cầu cả về trình độ, năng lực thực tiễn và kỹ năng công tác vận động đoàn viên, hội viên, người lao động. Làm tốt công tác vận động, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng trong công tác tái cơ cấu, cổ phần hóa doanh nghiệp; tạo sự đồng thuận của người lao động trong thực hiện nhiệm vụ, đẩy mạnh các phong trào thi đua, quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Tập đoàn. Các đoàn thể có nhiều biện pháp vận động đoàn viên, hội viên tăng năng suất lao động, chú trọng hiệu quả công tác, triệt để tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, phòng chống tham nhũng lãng phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.

1.2. Công tác ban hành văn bản triển khai thực hiện

Đảng ủy Tập đoàn đã ban hành nhiều văn bản khác triển khai nhằm thực hiện những công việc cụ thể trong công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng như: kiện toàn tổ chức, công tác quản lý đảng viên, công tác cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, các nghị quyết chuyên đề, các hướng dẫn đánh giá phân loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hàng năm; kế hoạch, chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Trung ương khóa XI, XII, XIII; thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng... Một số văn bản như: Hướng dẫn số 3137-HD/ĐU ủy ngày 28/10/2014 của Đảng ủy Tập đoàn về Hướng dẫn sinh hoạt Chi bộ trong toàn Đảng bộ Tập đoàn. Chương trình hành động số 68-CTr/ĐU ngày 02/08/2016 của Đảng ủy Tập đoàn về Thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết 41-NQ/TW ngày 23/7/2015 của Bộ Chính trị (khóa XI), Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII)/Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Đại hội lần thứ II của Đảng bộ Khối DNTW và Nghị quyết Đại hội lần thứ II của Đảng bộ Tập đoàn nhiệm kỳ 2015-2020; Công văn số 345-CV/ĐU ngày 04/10/2016 về chấn chỉnh một số nội dung trong công tác xây dựng Đảng và công tác cán bộ; Công văn số 416-CV/ĐU, ngày 13/01/2017 về tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Chỉ thị số 136-CT/ĐU ngày 10/10/2017 của

Đảng ủy Tập đoàn về Tăng cường lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và người đứng đầu Doanh nghiệp, đơn vị nhằm ổn định tình hình, đảm bảo tăng trưởng, phát triển bền vững, thực hiện nghiêm quyết định, chỉ đạo của Thủ tướng Chính Phủ; Nghị quyết số 96-CTr/ĐU ngày 11/6/2021 của Đảng ủy Tập đoàn về Thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng bộ Khối DNTW và Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng bộ Tập đoàn nhiệm kỳ 2020-2025,...

2. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến

Sau khi Nghị định 98/2014/NĐ-CP của Chính phủ được ban hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn đã chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập trung phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị định đến các đơn vị; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, người lao động, người quản lý về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quan điểm của Đảng về phát triển tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai Nghị định 98/2014/NĐ-CP được thực hiện dưới nhiều hình thức như: Hội nghị phổ biến, giao ban để quán triệt nội dung Nghị định đến các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, người lao động ở cơ quan Tập đoàn và các đơn vị thành viên. Việc quán triệt, tuyên truyền phổ biến Nghị định 98/2014/NĐ-CP được gắn với việc triển khai, quán triệt các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ trong việc kiện toàn tổ chức, gắn với triển khai các chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức xây dựng Đảng; gắn với việc hoàn thiện mô hình tổ chức Đảng bộ và các tổ chức đoàn thể toàn Tập đoàn nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, đoàn thể.

Định kỳ, Ban Thường vụ Đảng ủy, Công đoàn Dầu khí Việt Nam, Đoàn Thanh niên và Hội cựu chiến binh Tập đoàn tổ chức các hội nghị phổ biến, giao ban đánh giá kết quả công tác và triển khai nhiệm vụ thời gian tiếp theo, trong đó chú trọng rà soát việc triển khai, hướng dẫn cơ sở thực hiện nghiêm túc các quy định của Điều lệ về công tác xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội, tập trung các hoạt động hướng về cơ sở; mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kỹ năng công tác giúp cán bộ, đảng viên nắm rõ nguyên tắc tổ chức của các tổ chức chính trị - xã hội.

Công tác tuyên truyền được chủ động triển khai cùng với việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức đảng, tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên và Hội cựu chiến binh trong toàn Tập đoàn nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức chính trị - xã hội trong Tập đoàn và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên; tạo sự thống nhất ý chí và hành động; góp phần vào việc hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch được giao của Tập đoàn và các đơn vị thành viên; duy trì ổn định phát triển sản xuất - kinh doanh, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, là công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô, đảm bảo an ninh năng lượng và tham gia bảo vệ, giữ vững chủ quyền an ninh quốc gia trên biển.

3. Kết quả thực hiện

3.1. Đảng bộ Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

Thực hiện Kết luận của Ban Bí thư và Hướng dẫn Ban Tổ chức Trung ương, Đảng ủy Khối DNTW đã quyết định thành lập Đảng bộ toàn Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam – lấy tên gọi là: Đảng bộ Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam - là đảng bộ cấp trên cơ sở, bao gồm: Đảng bộ Công ty mẹ Tập đoàn; Đảng bộ Khối Dầu khí (tại TP.Hồ Chí Minh); Đảng bộ Ban QLDA Nhà máy Lọc dầu Dung Quất (thuộc tỉnh Quảng Ngãi); Đảng bộ Ban QLDA cụm Khí – Điện – Đạm Cà Mau (thuộc tỉnh Cà Mau); Đảng bộ trường Đào tạo nhân lực dầu khí (nay là Đảng bộ Trường CĐ Nghề Dầu khí) và Đảng bộ Xí nghiệp liên doanh Vietsovpetro (thuộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ Tập đoàn được xác định là hạt nhân chính trị, lãnh đạo Tập đoàn thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước; xây dựng đảng bộ trong sạch vững mạnh, gắn với xây dựng Tập đoàn, các đoàn thể quần chúng và đội ngũ công nhân vững mạnh; phát huy truyền thống ngành Dầu khí, thực hiện “Chiến lược phát triển ngành Dầu khí Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035”; góp phần thực hiện thắng lợi “Chiến lược biển Việt Nam” và bảo đảm an ninh năng lượng của đất nước; giữ vững vị trí then chốt của doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Mô hình của Đảng bộ Tập đoàn chia theo các cấp bao gồm: ① Đảng bộ toàn Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam. ② Đảng bộ/Chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Tập đoàn. ③ Đảng bộ cơ sở /Đảng bộ bộ phận/Chi bộ cơ sở/ Chi bộ trực thuộc. ④ Chi bộ trực thuộc.

Ban chấp hành Đảng bộ Tập đoàn nhiệm kỳ 2020-2025 gồm 43 đồng chí, Ban Thường vụ Đảng ủy 13 đồng chí. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Tập đoàn gồm 7 đồng chí (Thường trực Ủy ban kiểm tra 3 đồng chí gồm Chủ nhiệm và 02 Phó chủ nhiệm).

Các Ban tham mưu giúp việc của Đảng ủy Tập đoàn được bố trí theo Hướng dẫn số 23-HD/BTCTW ngày 14/02/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về tổ chức bộ máy cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước theo Quy định số 87-QĐ/TW ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước.

Số lượng cấp ủy các chi/đảng bộ trực thuộc được bố trí với cơ cấu hợp lý tùy theo đặc thù từng đơn vị và thường xuyên được kiện toàn cùng với quá trình luân chuyển, điều động cán bộ của Tập đoàn và các đơn vị. Đảng ủy Tập đoàn đã lãnh đạo thực hiện thống nhất chủ trương *Chủ tịch Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc (giám đốc) doanh nghiệp/Thủ trưởng đơn vị trực thuộc đồng thời là bí thư cấp ủy.*

Công tác củng cố, sắp xếp, kiện toàn tổ chức cơ sở đảng nói chung và thành lập tổ chức đảng nói riêng trong Đảng bộ được thực hiện theo quy định 196-QĐ/TW ngày 24/11/2008 của Ban Bí thư Trung ương về tổ chức Đảng trong Tập đoàn kinh tế và Tổng công ty nhà nước. Đảng ủy Tập đoàn tập trung thực

hiện sắp xếp, kiện toàn các tổ chức cơ sở đảng đồng bộ với quá trình tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp. Tổ chức của các đảng bộ cơ sở trực thuộc thường xuyên được rà soát, nâng cấp, sắp xếp lại cho phù hợp với quy định. Đảng ủy Tập đoàn thống nhất chủ trương: sắp xếp, chuyển giao các tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội đồng bộ với quá trình tái cấu trúc doanh nghiệp; chủ trương tiếp nhận các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp do Tập đoàn và các đơn vị thành viên giữ cổ phần chi phối về Đảng bộ Tập đoàn; chuyển giao về trực thuộc cấp ủy địa phương đối với các tổ chức đảng tại các đơn vị mà Tập đoàn và các đơn vị thành viên đã thoái vốn; giải thể theo quy định các tổ chức đảng tại các doanh nghiệp do giải thể theo Nghị quyết tái cơ cấu của Tập đoàn.

Các cấp ủy trong Tập đoàn luôn xác định: Việc thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp phù hợp với vị trí, vai trò, chức năng nhiệm vụ, trách nhiệm quyền hạn của doanh nghiệp, bộ phận trong doanh nghiệp để đảng ủy doanh nghiệp lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh, công tác cán bộ, tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp. Vì vậy, trong giai đoạn hiện nay, sắp xếp, củng cố lại tổ chức đảng trong doanh nghiệp Nhà nước có ý nghĩa hết sức quan trọng, qua đó nâng cao vai trò lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng. Việc hoàn thiện mô hình tổ chức của các loại hình tổ chức cơ sở đảng phải theo hướng gắn tổ chức cơ sở đảng với lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội.

Công tác xây dựng Đảng trong doanh nghiệp của các đơn vị có sự chuyển biến tích cực trên tất cả các mặt công tác, tính chủ động được phát huy. Tập thể cấp ủy, HĐQT/HĐQT, Ban Tổng giám đốc các đơn vị có sự đoàn kết, phát huy cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh của đơn vị. Các Tổng công ty có quy mô lớn, đông cán bộ, đảng viên, hoạt động trên phạm vi rộng ở nhiều tỉnh, thành phố, ở nước ngoài và hải đảo, vùng sâu, vùng xa và có vị trí quan trọng trong phát triển sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ chính trị của Tập đoàn. Các Tổng công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, với nhiều đơn vị thành viên, số lượng người lao động lớn và đều do Tập đoàn nắm quyền chi phối.

Đảng ủy Tập đoàn lãnh đạo các đoàn thể Công đoàn DKVN, Đoàn thanh niên và Hội Cựu chiến binh Tập đoàn thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở để giám sát mọi hoạt động của doanh nghiệp và tham gia quản lý doanh nghiệp, phát động thi đua nhằm hoàn thành các mục tiêu tiến độ sản xuất kinh doanh. Vai trò của tổ chức chính trị - xã hội của Tập đoàn trong tham gia xây dựng Đảng bộ Tập đoàn ngày càng rõ nét, các nội dung hoạt động được thống nhất đồng bộ từ Tập đoàn đến các đơn vị thành viên, phù hợp với đặc thù của các loại hình doanh nghiệp và hoạt động sản xuất kinh doanh của mỗi đơn vị.

3.2. Về thành lập các tổ chức chính trị - xã hội (Điều 5)

3.2.1. Công đoàn Dầu khí Việt Nam

Kể từ khi Công đoàn Dầu khí Việt Nam được thành lập đến nay, Ban Cán sự Đảng Tổng công ty Dầu khí Việt Nam, nay là Đảng ủy Tập đoàn luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao trong mọi hoạt động của Công đoàn DKVN, Lãnh đạo Tập đoàn luôn ủng hộ và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức Công đoàn.

Việc thành lập tổ chức Công đoàn tại các đơn vị trực thuộc Tập đoàn thực hiện theo quy định của Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam đồng thời phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy chuyên môn và/hoặc tổ chức Đảng đồng cấp. Hiện nay, tổ chức Công đoàn trong Tập đoàn có 3 cấp: cấp Công đoàn ngành Trung ương là Công đoàn DKVN, cấp trên cơ sở gồm 09 Công đoàn Tổng công ty có nhiều đoàn viên và các đơn vị thành viên hoạt động tài chính độc lập và cấp cơ sở là những đơn vị còn lại. Trong các công đoàn cơ sở có các công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận và tổ công đoàn.

Khác với các ngành khác, tổ chức công đoàn trong Tập đoàn không chỉ có ở trong nước mà còn ở nước ngoài nơi có các chi nhánh Tập đoàn. Việc thành lập và triển khai hoạt động của các cấp công đoàn trong Ngành luôn thuận lợi dù đó là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hay là công ty cổ phần, công ty liên doanh nước ngoài hoặc là các đơn vị nghiên cứu khoa học, đơn vị đào tạo...

Công đoàn DKVN và các Công đoàn trực thuộc có vị trí, vai trò quan trọng trong hệ thống chính trị của Tập đoàn. Tổ chức Công đoàn trong Tập đoàn những năm qua luôn thực hiện tốt vai trò, chức năng của mình, đóng góp cho sự ổn định chính trị và sự phát triển của Tập đoàn. Các cấp Công đoàn thực hiện tốt việc đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động như nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp, nâng cao số lượng, chất lượng hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động tư vấn pháp luật công đoàn... Các cấp Công đoàn cũng đã tham gia quản lý đối với hoạt động của doanh nghiệp, đơn vị như tham gia xây dựng nội quy, quy chế... liên quan đến người lao động và tổ chức Công đoàn tại đơn vị, tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp; thực hiện chức năng tham gia kiểm tra, giám sát trong doanh nghiệp thông qua hoạt động của ban thanh tra nhân dân; tuyên truyền, vận động nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức pháp luật, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động, trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động...

3.2.2. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

Được sự chỉ đạo, tạo điều kiện của Đảng ủy, lãnh đạo Tập đoàn, Đoàn thanh niên Tập đoàn và các đơn vị đã không ngừng duy trì, củng cố tổ chức, trong số 10.556 đoàn viên có: 8.254 đoàn viên nam, 2.302 đoàn viên nữ, 560 đoàn viên là sinh viên và 2.364 đoàn viên là đảng viên; 100% đoàn viên đang sinh hoạt và tham gia hoạt động tại 280 chi đoàn và 91 chi đoàn cơ sở, thuộc 32 tổ chức Đoàn trực thuộc chia làm 05 cụm phối hợp hoạt động Phía Bắc, Miền Trung, TP Hồ Chí Minh, Bà Rịa- Vũng Tàu và Tây Nam bộ.

Nhằm củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các Chi đoàn mang nét đặc trưng của ngành Dầu khí gắn với nhiệm vụ chính trị, hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị; tạo bước chuyển biến về chất lượng trong tổ chức và hoạt động của các chi đoàn; phát huy vai trò của Đoàn cơ sở trong hướng dẫn, chỉ đạo sinh hoạt chi đoàn, góp phần thực hiện tái tạo Văn hóa PetroVietnam, Ban Thường vụ Đoàn Tập đoàn đã duy trì thực hiện xây dựng “Mô hình chi đoàn Dầu khí tiêu biểu” gắn với “Xây dựng chi đoàn mạnh” tại 100% chi đoàn trong toàn Tập đoàn.

Công tác sắp xếp, kiện toàn mô hình tổ chức tại các cơ sở trực thuộc đã đáp ứng yêu cầu thực tế hoạt động và quy định của Điều lệ Đoàn, cụ thể: Đoàn Khối DNTW đã có quyết định về việc kết thúc thí điểm nâng cấp 09 tổ chức Đoàn tương đương cấp huyện là Đoàn VSP, PTSC, PVOil, PVGas, PVTrans, PVFCCo, BSR, PVC, PVPower và công nhận 09 đơn vị này là tổ chức Đoàn cơ sở được giao quyền cấp trên cơ sở.

3.2.3. Hội Cựu chiến binh Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam

Ngày 07/12/2009, Đảng ủy và Tổng Giám đốc Tập đoàn đã có tờ trình số 3736/TTr - DKVN, đề nghị Ban Chấp hành Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam thành lập Hội Cựu chiến binh Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

Ngày 15/12/2009, căn cứ vào đề nghị của Tập đoàn, Trung ương Hội CCB Việt Nam đã ban hành Quyết định thành lập Hội Cựu chiến binh Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, là tổ chức Hội cấp trên cơ sở trực thuộc Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam và chỉ định Ban chấp hành lâm thời gồm 11 đồng chí, sau đó bổ sung 09 đồng chí, hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy Tập đoàn.

Từ ngày thành lập đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Tập đoàn, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, sự giúp đỡ của chính quyền và sự phối hợp của các đơn vị, các tổ chức đoàn thể, Hội CCB Tập đoàn đã đạt được kết quả khá toàn diện trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng Hội. Hiện, Hội CCB Tập đoàn có 23 Hội trực thuộc, với 1.250 Hội viên, hoạt động trải dài trong cả nước. Trong đó có 02 Hội trực thuộc tương đương cấp trên cơ sở (VSP và PTSC). Hội CCB Tập đoàn đã ban hành quyết định thành lập và chỉ định BCH lâm thời Hội CCB cơ sở cho 21 đơn vị trực thuộc. Tiếp nhận 03 Hội CCB (Hội CCB XNLD Vietsovpetro; Hội CCB Tổng công ty Khí Việt Nam và Hội CCB Công ty TNHH MTV Dịch vụ cơ khí Hàng hải) từ Hội CCB tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về trực thuộc Hội CCB PTSC. Hội CCB cũng đã kịp thời kiện toàn bổ sung Ban Thường vụ và Ban Chấp hành lâm thời đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể trong Ban Thường vụ và các Ủy viên BCH để điều hành hoạt động của Hội.

Những năm qua Hội CCB Tập đoàn đã chú trọng chỉ đạo công tác tuyên truyền giáo dục toàn diện để phát huy bản chất truyền thống Bộ đội Cụ Hồ, CCB Dầu khí nêu cao phẩm chất ý chí và quyết tâm, nhằm thực hiện thành công chiến lược phát triển ngành Dầu khí Việt Nam. Hội CCB Tập đoàn đã gương mẫu thực hiện nghĩa vụ người lao động, chấp hành kỷ luật lao động, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu tham nhũng, nêu gương tốt trong lao động, sản xuất, kinh doanh; tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ chế độ, bảo vệ độc lập chủ quyền trên biển là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Hội CCB các cấp trong Tập đoàn; tích cực thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; chăm lo đời sống tinh thần và vật chất cho hội viên, bảo vệ quyền lợi chính đáng và hợp pháp của hội viên.

Hội CCB Tập đoàn đã đề xuất, thành lập Quỹ Nghĩa tình đồng đội và hàng năm toàn thể cán bộ, đảng viên, người lao động Tập đoàn tổ chức làm thêm ngày thứ bảy tình nguyện để có kinh phí ủng hộ quỹ. Các cấp hội thường xuyên động viên, quan tâm, chăm lo đời sống, thực hiện các chế độ chính sách cho các CCB

trong tập đoàn; thăm và tặng quà cho các đồng chí thương bệnh binh, gia đình liệt sỹ, hội viên nhiễm chất độc da cam, mắc bệnh hiểm nghèo ...

3.3. Trách nhiệm của tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội (Điều 7)

- Đảng ủy Tập đoàn lãnh đạo trực tiếp công tác đoàn thể chính trị - xã hội trong Tập đoàn, chỉ đạo hướng dẫn thành lập các tổ chức chính trị - xã hội trong Tập đoàn khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức đó.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, chăm lo của các cấp ủy Đảng trong Tập đoàn, các đoàn viên, hội viên, người lao động Dầu khí luôn phát huy vai trò xung kích trong lao động sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu và ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ hiện đại vào sản xuất kinh doanh; đề xuất các ý tưởng, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao tay nghề, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Nhiều đoàn viên, hội viên có trình độ tay nghề, chuyên môn, nghiệp vụ cao trở thành các chuyên gia trên các lĩnh vực SXKD của doanh nghiệp. Tích cực học tập, có ý thức và trách nhiệm tham gia các hoạt động an sinh xã hội, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và trên các đảo tiền tiêu của Tổ quốc.

- *Kiểm tra, đôn đốc việc thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị-xã hội:*

Hằng năm, Đảng ủy Tập đoàn ban hành Nghị quyết về giao nhiệm vụ trọng tâm công tác cho cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy/đơn vị trực thuộc; cùng với Chương trình kiểm tra, giám sát các mặt công tác xây dựng Đảng trong đó có nội dung kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Hướng dẫn, đôn đốc các cấp ủy trực thuộc xây dựng và triển khai Chương trình kiểm tra, giám sát về công tác lãnh đạo đoàn thể chính trị - xã hội.

Các cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp trong Tập đoàn đã duy trì tổ chức sơ, tổng kết công tác xây dựng Đảng, trong đó có nội dung thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP của Chính phủ; lồng ghép tổ chức kiểm tra, giám sát nội dung triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP của Chính phủ và công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội trong Tập đoàn.

3.4. Trách nhiệm của doanh nghiệp (Điều 8)

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Tập đoàn và các đơn vị luôn tôn trọng, tạo điều kiện và bảo đảm các quyền thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị-xã hội của người lao động tại doanh nghiệp. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn người lao động tham gia các tổ chức đảng, các tổ chức chính trị-xã hội. Phối hợp với tổ chức đảng, các tổ chức chính trị-xã hội giải quyết kịp thời những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp chính đáng cho người lao động. Tập đoàn tạo điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động, tạo điều kiện để các Tổ chức công đoàn, cựu chiến binh, thường xuyên phối hợp trong giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ. Thực hiện Đề án tái tạo Văn hóa Petrovietnam, Kế hoạch số 5799/KH-DKVN ngày 27/11/2020 của Tổng giám đốc Tập đoàn về việc triển khai tái tạo văn hóa Petrovietnam trong toàn Tập đoàn. Từ năm 2022, Công đoàn Dầu khí Việt Nam, Đoàn Thanh niên và Hội Cựu Chiến binh Tập đoàn đã xây

dụng và ký kết chương trình phối hợp công tác giữa 3 đoàn thể, định kỳ 6 tháng, hằng năm sơ kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và triển khai nhiệm vụ thời gian tiếp theo. Trên cơ sở chương trình phối hợp, các tổ chức tập trung thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình, tích cực, chủ động triển khai các hoạt động thiết thực, góp phần hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Tập đoàn và các đơn vị, chăm lo và bảo vệ quyền lợi chính đáng của đoàn viên, hội viên; qua đó, lan toả sâu rộng tinh thần, văn hoá Petrovietnam trong toàn Tập đoàn. Thông qua chương trình phối hợp, các tổ chức đã không chỉ nâng cao hiệu quả công tác, tinh thần đoàn kết mà còn góp phần quan trọng vào kết quả công tác chung của Tập đoàn.

3.5. Các khoản chi hỗ trợ của doanh nghiệp cho tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội để phục vụ hoạt động được tính là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật (*Phụ lục chi tiết kèm theo*).

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

Nghị định 98/2014/NĐ-CP của Chính phủ đã giúp các tổ chức chính trị-xã hội của Tập đoàn hoạt động theo Điều lệ hoạt động của các tổ chức chính trị-xã hội và phù hợp với quy định của Pháp Luật. Giúp doanh nghiệp tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động tham gia hoạt động trong các tổ chức chính trị -xã hội của doanh nghiệp như: tổ chức đảng, tổ chức công đoàn, tổ chức đoàn thanh niên và hội cựu chiến binh.

Cùng với sự thay đổi về mô hình tổ chức cơ sở đảng là sự thay đổi, phát triển về vai trò, vị trí, nâng cao vị thế, năng lực và sức chiến đấu của tổ chức đảng trong toàn Tập đoàn, cụ thể: gắn chặt việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng trong phạm vi toàn Tập đoàn; thống nhất trong công tác quản lý cán bộ; lãnh đạo xây dựng hệ thống chính trị xuyên suốt trong toàn Tập đoàn.

Quá trình hoàn thiện mô hình tổ chức đảng trong Đảng bộ Tập đoàn có những thuận lợi và khó khăn với các loại hình tổ chức đảng khác nhau. Quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao quyền cấp trên cơ sở của các đảng ủy cho thấy việc thực hiện chủ trương giao quyền cấp trên cơ sở để các đơn vị chủ động là hoàn toàn đúng đắn. Công tác xây dựng Đảng trong doanh nghiệp của các đơn vị có sự chuyển biến tích cực trên tất cả các mặt công tác, tính chủ động được phát huy.

4.2. Khó khăn, vướng mắc

- Về mô hình tổ chức: Quy định về mô hình tổ chức hệ thống chính trị, mô hình tổ chức Đảng trong doanh nghiệp Nhà nước, tổ chức đảng trong Tập đoàn kinh tế Nhà nước còn bất cập, chưa tương xứng so với vị thế và nhiệm vụ chính trị của Tập đoàn: Nhiệm vụ chính trị của Tập đoàn do Bộ Chính trị quyết định theo chiến lược (Chiến lược phát triển ngành và Chiến lược phát triển Tập đoàn); Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch và kế hoạch 5 năm theo định kỳ; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp là cấp trên trực tiếp của Tập đoàn theo quy định của Pháp luật (theo cơ chế Bộ chủ quản, lãnh đạo toàn diện); Đảng

ủy Khối DNTW là cấp trên của Đảng bộ Tập đoàn (không lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ); chức năng, nhiệm vụ của Đảng ủy Tập đoàn thực hiện theo quy định 87 QĐ/TW ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư. Tổ chức Đoàn Thanh niên Tập đoàn (tương đương cấp huyện) trực thuộc Đoàn Khối DNTW; Công đoàn DKVN (tương đương công đoàn ngành trực thuộc TW) trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Hội Cựu chiến binh Tập đoàn trực thuộc Trung ương Hội Cựu Chiến binh Việt Nam là chưa có sự đồng nhất về mặt tổ chức đối với các đơn vị cấp trên của tổ chức Đảng và đoàn thể chính trị - xã hội trong Tập đoàn.

- Về lãnh đạo công tác cán bộ: theo tinh thần Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước (Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 3/6/2017): *Đảng lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và thống nhất quản lý cán bộ trong doanh nghiệp nhà nước, nhất là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.* Đảng ủy Tập đoàn có chức năng nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ, quyết định phân cấp quản lý cán bộ trong Tập đoàn theo quy định của cấp trên trong đó có phân cấp quản lý cán bộ đối với các đoàn thể chính trị - xã hội của Tập đoàn. Tuy nhiên, đối với việc quản lý cán bộ của hệ thống tổ chức Công đoàn còn thiếu quy định/hướng dẫn rõ ràng về thẩm quyền của cấp ủy doanh nghiệp và Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam trong phân cấp quản lý cán bộ, quy định định biên, biên chế đối với tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp Nhà nước. Hiện, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyết định định biên, quyết định quy hoạch các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn DKVN, các cán bộ giúp việc trong cơ quan chuyên trách thuộc Công đoàn DKVN được quy định là công chức và phải thi tuyển công chức. Đảng ủy Tập đoàn giới thiệu cán bộ ứng cử tham gia các cơ quan lãnh đạo các đoàn thể ở Trung ương và các đoàn thể chính trị - xã hội của Tập đoàn. Cơ cấu tổ chức, bố trí cán bộ tại các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy và các đoàn thể chính trị - xã hội khác (Đoàn TN, Hội CCB) do Ban Thường vụ Đảng ủy Tập đoàn xem xét, quyết định theo hướng dẫn của cấp trên – hiện chủ yếu là bố trí kiêm nhiệm.

- Các văn bản, hướng dẫn, quy định riêng cho tổ chức Đảng, đoàn thể chính trị - xã hội trong các Tập đoàn kinh tế còn thiếu (chủ yếu áp dụng tương đương). Các nội dung lãnh đạo của tổ chức Đảng và mối quan hệ công tác giữa Đảng ủy Tập đoàn với HĐQT, Tổng Giám đốc; mối quan hệ công tác giữa HĐQT/Tổng Giám đốc với các tổ chức chính trị - xã hội của Tập đoàn còn chưa được thể chế hoá trong Luật doanh nghiệp, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn.

- Liên kết giữa công ty mẹ và các công ty con chủ yếu là thông qua cơ chế đầu tư tài chính, vì vậy tổ chức đảng trong doanh nghiệp sẽ bị tác động và chi phối không nhỏ bởi liên kết này. Quá trình tái cấu trúc, chuyển đổi, cổ phần hóa, mua bán, sáp nhập là quá trình tất yếu, diễn ra thường xuyên, liên tục trong sự phát triển đi lên của doanh nghiệp, do đó tổ chức đảng cũng phải luôn được sắp xếp đồng bộ với quá trình tái cấu trúc thì mới đảm bảo nâng cao được vai trò của tổ chức đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội trong doanh nghiệp.

- Theo Quy định của 29-QĐ/TW về điều kiện để tổ chức đảng giao quyền cấp trên cơ sở và quy định 196 - QĐ/TW điều kiện thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở: Tổ chức phải có từ 400 đảng viên trở lên, có nhiều đơn vị thành viên là tổ chức cơ sở trong cùng một đơn vị, việc lập chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở phải có ở doanh nghiệp có trụ sở, có con dấu, có tài khoản riêng... Thực tế hiện nay, có đảng bộ cơ sở trực thuộc Tập đoàn có hơn 700 đảng viên nhưng chỉ có hai đơn vị thành viên trực thuộc, còn lại là các phòng, ban nên cũng có những vướng mắc khi thực hiện thí điểm giao quyền.

- Theo quy định thi hành Điều lệ Đảng, điều kiện thành lập chi bộ cơ sở đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở... do đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở quyết định sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của cấp ủy cấp trên trực tiếp. Tuy nhiên, hiện nay, theo quy định 196-QĐ/TW ngày 24/11/2008 của Ban Bí thư, đối với tổ chức đảng trong Tập đoàn Dầu khí được thí điểm giao một số quyền cấp trên cơ sở thì khi thành lập tổ chức cơ sở đảng phải được sự đồng ý của Đảng ủy Khối DNTW.

- Quy định về độ tuổi lần đầu giữ chức vụ tại cấp huyện và cấp cơ sở còn bất cập với tình hình thực tiễn công tác cán bộ Đoàn trong Tập đoàn, nhiều nhân sự phù hợp, có năng lực, có uy tín để đảm nhận chức danh chủ chốt tại đơn vị lại không thể giới thiệu bầu giữ chức vụ do không đảm bảo quy định về độ tuổi giữ chức vụ lần đầu. Độ tuổi đoàn viên trong Tập đoàn ngày càng cao do tình hình sản xuất kinh doanh, quá trình tái cơ cấu và chính sách tuyển dụng nhân sự tại các đơn vị, số lượng cán bộ trẻ mới được tuyển dụng ngày càng ít dẫn đến độ tuổi của đoàn viên trong Tập đoàn ngày càng cao khó đảm bảo về độ tuổi giữ chức vụ theo Quy chế cán bộ Đoàn. Hiện, chưa có hướng dẫn của Nhà nước về quy định chế độ phụ cấp cho cán bộ Đoàn kiêm nhiệm trong các doanh nghiệp để thực hiện các chế độ chính sách cho cán bộ Đoàn.

4.3. Bài học kinh nghiệm

Các cấp ủy cần quán triệt sâu sắc những quan điểm chỉ đạo công tác của các tổ chức chính trị - xã hội Tập đoàn, xác định nhiệm vụ công tác xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, là xây dựng Đảng, xây dựng Chính quyền trước một bước. Từ đó, quan tâm tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thể chế hóa các chủ trương của Đảng, nhà nước đối với công tác các tổ chức chính trị - xã hội; coi trọng vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội công tác tập hợp, đoàn kết và phát huy người lao động tham gia vào các nhiệm vụ chính trị của Tập đoàn và các đơn vị. Quan tâm tới việc xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ các tổ chức chính trị - xã hội Tập đoàn, cần bố trí và sử dụng cán bộ trẻ trên các lĩnh vực.

Các chương trình, kế hoạch hành động cần được xây dựng cụ thể, chặt chẽ, gắn với việc thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá rút kinh nghiệm và động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong triển khai thực hiện Nghị định số 98/2014/NĐ-CP và nhiệm vụ của các đoàn thể.

III- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Trân trọng đề nghị Ban Bí thư Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương, các Ban Đảng Trung ương khi ban hành các quy định, ban hành hướng dẫn trong công tác xây dựng Đảng cần có hướng dẫn cụ thể cho các tổ chức đảng trong các Tập đoàn kinh tế nhà nước và các loại hình doanh nghiệp (tránh các quy định tương đương đối chiếu với các cấp cơ sở đảng theo hệ thống hành chính: quận – huyện, phường – xã, dẫn đến khó khăn trong thực hiện tại doanh nghiệp).

- Trung ương nghiên cứu, xem xét tổng kết, đánh giá và thời thí điểm giao quyền cấp trên cơ sở mà giao quyền chính thức đối với tổ chức đảng đủ điều kiện. Ban Tổ chức Trung ương xem xét quy trình chuyển giao, tiếp nhận các tổ chức đảng trong phạm vi ngoài Đảng bộ Khối DNTW/cấp tỉnh, thành trực thuộc Trung ương cho phù hợp, đơn giản; tăng cường phân cấp cho địa phương và các Khối trực thuộc Trung ương để tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là trong bối cảnh đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp hiện nay.

- Nghiên cứu về đầu mối tổ chức cấp trên của tổ chức đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, tạo sự tập trung thống nhất và đồng bộ.

- Bộ Nội vụ phối hợp với Trung ương Đoàn, sớm ban hành các quy định cụ thể về tổ chức bộ máy của Đoàn tương đương cấp huyện ở các doanh nghiệp và quy định về chế độ phụ cấp đối ngũ cán bộ Đoàn kiêm nhiệm các cấp.

- Bộ Nội vụ phối hợp với Trung ương Hội CCB Việt Nam có hướng dẫn về quy mô tổ chức và nội dung hoạt động của tổ chức Hội CCB trong doanh nghiệp nhà nước và Công ty cổ phần, Công ty TNHH một thành viên. Bộ Tài chính có hướng dẫn cụ thể hơn việc thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ Hội CCB và kinh phí hoạt động của Hội để các Hội CCB thuộc các cơ quan nói trên có ngân sách hoạt động hằng năm theo quy định.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối DNTW (để b/c),
- Ban Dân vận ĐUK DNTW (để b/c)
- Các đ/c: UV.BTV ĐU, HĐTV, TGD, PTGD TĐ (e-copy để p/hợp c/đạo),
- Các cấp ủy trực thuộc (e-copy để t/h),
- CĐDKVN, ĐTN, Hội CCB TĐ (e-copy để t/h),
- Các ban/VP ĐU.TĐ (e-copy để t/h),
- Các Ban: QTNNL, TCKT TĐ (e-copy để t/h),
- Lưu VP/BTG ĐU.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Quang Dũng

PHỤ LỤC 1
TỔNG HỢP SỐ LIỆU TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ DOANH NGHIỆP TRỰC THUỘC
(Số liệu tính đến 30/9/2024)

STT	Loại hình doanh nghiệp	Doanh nghiệp		Tổ chức Đảng		Công đoàn		Đoàn thanh niên		Hội Cựu chiến binh		Tổ chức khác		Ghi chú
		TS doanh nghiệp	TS người lao động	Tổng số tổ chức	TS đảng viên	Tổng số tổ chức	TS đoàn viên	Tổng số tổ chức	TS đoàn viên	Tổng số tổ chức	TS hội viên	...	...	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
1	Tổng công ty	13	28,635	11	7,529	119	33,020							
2	Công ty	3	352	3	853	0	-							
3	Công ty cổ phần	6	5,308	3	808	3	3,109							
4	Công ty TNHH	4	1,325	1	498	0	-							
5	Công ty TNHH MTV	2	1,227	1	127	1	744							
6	Ngân hàng	1	299	1	670	1	6,139							
7	Chi nhánh	2	1,045	5	341	5	1,449							
8	Chi nhánh loại 1	0	-	0	-	0	-							
9	Chi nhánh loại 2	0	-	0	-	0	-							
10	Xí nghiệp	0	-	0	-	0	-							
11	Nhà máy	0	-	0	-	0	-							
12	Viện nghiên cứu	1	253	1	155	1	261							
13	Trung tâm	0	-	0	-	0	-							
14	Trường học	2	246	2	118	2	256							
15	Bệnh viện	0	-	0	-	0	-							
16	Công ty liên doanh	1	14,453	1	2,199	6	11,043							
17	Công ty liên kết			0	-	10	3,077							
18	Ban Quản lý	3	158	3	85	3	166							
19	Công đoàn PVN			0	-	1	806							
	Tổng	38	53,301	32	13,383	152	60,070	32	10,556	23	1,250	0	0	0

NGƯỜI LẬP BIỂU
Need

Đào Thị Mỹ Dung
Số điện thoại: 0943099696

PHỤ LỤC 2

SỐ LIỆU TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ DOANH NGHIỆP TRỰC THUỘC

(Số liệu tính đến 30/9/2024)

STT	Nội dung	Số liệu	Ghi chú
1	Tổ chức đảng doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 50% vốn trở lên (CNNV thực hiện theo Quy định số 48-QĐ/TW)	27	
1.1	Doanh nghiệp, tổ chức đảng		
-	Tổng số doanh nghiệp có tổ chức đảng trực thuộc		
-	Tổng số tổ chức cơ sở đảng	27	
+	Đảng bộ cơ sở	23 (11 Đảng ủy được thí điểm giao quyền; 04 Đảng ủy được ủy quyền KNĐ)	Trong đó số đảng ủy được thí điểm giao quyền....; số đảng ủy được ủy quyền... (nếu có)
+	Chi bộ cơ sở	4	
+	Đảng bộ bộ phận		
+	Chi bộ trực thuộc		
-	Tổng số người lao động		
-	Tổng số đảng viên		
1.2	Doanh nghiệp không có tổ chức Đảng		
-	Tổng số doanh nghiệp		
-	Tổng số người lao động		
1.3	Doanh nghiệp không có tổ chức đảng nhưng có người lao động là đảng viên		
-	Tổng số doanh nghiệp		
-	Tổng số người lao động		
-	Tổng số đảng viên		
1.4	Doanh nghiệp không có tổ chức đoàn thanh niên nhưng có người lao động trong độ tuổi thanh niên		
-	Tổng số doanh nghiệp		
-	Tổng số đoàn viên thanh niên		
1.5	Doanh nghiệp không có tổ chức công đoàn		
-	Tổng số doanh nghiệp	0	
-	Tổng số người lao động	0	

STT	Nội dung	Số liệu	Ghi chú
1.6	<i>Doanh nghiệp không có hội cựu chiến binh</i>		
-	Tổng số doanh nghiệp		
1.7	<i>Doanh nghiệp có người lao động không tham gia các tổ chức chính trị-xã hội</i>		
-	Tổng số doanh nghiệp	0	
-	Tổng số người lao động	0	
2	Tổ chức đảng doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 50% vốn trở xuống (CNNV thực hiện theo Quy định số 47-QĐ/TW)	5	
2.1	<i>Doanh nghiệp, tổ chức đảng</i>		
-	Tổng số doanh nghiệp có tổ chức đảng trực thuộc		
-	Tổng số tổ chức cơ sở đảng	5	
+	Đảng bộ cơ sở	5	Trong đó số đảng ủy được thí điểm giao quyền....; số đảng ủy được ủy quyền...(nếu có)
+	Chi bộ cơ sở	0	
+	Đảng bộ bộ phận		
+	Chi bộ trực thuộc		
-	Tổng số người lao động		
-	Tổng số đảng viên		
2.2	<i>Doanh nghiệp không có tổ chức Đảng</i>		
-	Tổng số doanh nghiệp		
-	Tổng số người lao động		
2.3	<i>Doanh nghiệp không có tổ chức đảng nhưng có người lao động là đảng viên</i>		
-	Tổng số doanh nghiệp		
-	Tổng số người lao động		
-	Tổng số đảng viên		
2.4	<i>Doanh nghiệp không có tổ chức đoàn thanh niên nhưng có người lao động trong độ tuổi thanh niên</i>		
-	Tổng số doanh nghiệp		
-	Tổng số đoàn viên thanh niên		
2.5	<i>Doanh nghiệp không có tổ chức công đoàn</i>		
-	Tổng số doanh nghiệp	0	

STT	Nội dung	Số liệu	Ghi chú
-	Tổng số người lao động	0	
2.6	<i>Doanh nghiệp không có hội cựu chiến binh</i>		
-	Tổng số doanh nghiệp		
2.7	<i>Doanh nghiệp có người lao động không tham gia các tổ chức chính trị-xã hội</i>		
-	Tổng số doanh nghiệp	0	
-	Tổng số người lao động	0	

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đào Thị Mỹ Dung
Số điện thoại: 0943099696

PHỤ LỤC 3
BÁO CÁO TỔNG HỢP CÁC KHOẢN CHI HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG CỦA
TỔ CHỨC ĐẢNG, CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI
(Từ năm 2014 đến tháng 9/2024)

			<i>ĐVT: đồng</i>
STT	Diễn giải	Nội dung chi	Số tiền
1	Chi hỗ trợ hoạt động cho tổ chức Đảng	Chi hoạt động VPĐU (VPP, lễ tân, tiếp khách, đối ngoại, công tác phí, phương tiện, KS...) Chi hoạt động công tác Đảng (tài liệu, sách báo tham khảo, Hội nghị sơ kết, tổng kết công tác đảng,...)	75,597,000,000
2	Chi hỗ trợ hoạt động cho Đoàn Thanh niên	Công tác phí, phương tiện, KS...HN, hội thảo chuyên đề, hoạt động thanh thiếu niên, sơ kết, tổng kết công tác Đoàn, giao lưu các tổ chức ĐTN bạn, thể thao, văn nghệ...	20,655,000,000
3	Chi hỗ trợ hoạt động cho Hội Cựu chiến binh	Công tác phí, phương tiện, KS...HN, hội thảo chuyên đề, họp BTV Đại hội, sơ kết, tổng kết công tác HCCB	21,235,000,000
4	Chi hỗ trợ hoạt động của Công đoàn	Lương, CF mang tính chất PL, phương tiện cho CB CĐ, công tác nữ công, tổ chức các sự kiện chào mừng các ngày lễ lớn của TD (phong trào hội thao, văn nghệ toàn ngành)...	109,913,000,000
Tổng cộng			227,400,000,000

